

Sơn Cẩm, ngày 5 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số :31/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm xã Sơn Cẩm

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách xã 6 tháng năm 2023:

- Thu ngân sách nhà nước đạt $10.062.572.680\text{đ}/5.545.000.000\text{đ}$ (trong đó thu chuyển nguồn $6.323.887.615\text{đ}$)

- Thu ngân sách địa phương (trừ thu chuyển nguồn) $3.366.307.556\text{đ}$ đạt 53.1% dự toán giao. Trong đó thu điều tiết ngân sách địa phương đạt $2.399.217.556\text{đ}/4.685.000.000= 51.2\%$ dự toán.

Một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như: Thu khác NS đạt 21%; Thu Thuế TNCN từ đất đạt 18% nên ảnh hưởng lớn đến thu điều tiết của xã

2. Chi ngân sách xã 6 năm năm 2023:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt $2.650.539.618\text{đ}/6.339.002.000\text{đ} = 41,8\%$ dự toán.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng năm 2023:

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2023 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của

quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ các tháng tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong 6 tháng năm 2023 công tác tài chính - ngân sách của xã Sơn Cẩm gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao nhất là trong lĩnh vực thuế vận tải và thuế xây dựng, do tình hình thị trường bất động sản giảm đáng kể nên 1 số chỉ tiêu liên quan đến đất đai không đạt chỉ tiêu của thành phố đề ra.

Trong 6 tháng năm 2023, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong 6 tháng năm 2023 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

KẾ TOÁN

Phạm Thị Kiều Lan

CHỦ TỊCH UBND

Nguyễn Sỹ Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 79/BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày 05 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 31 /NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2023 và kết quả thực hiện như sau:

- Đã thực hiện công khai dự toán ngân sách xã năm 2023 theo Quyết định số 108 /QĐ-UBND ngày 05/7/2023 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng năm 2023.

- Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 05/7/2023 đến hết ngày 30/7/2023.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2023. *R*

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

**Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách
UBND xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2023**

Hôm nay, hồi 09 giờ 30 ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã Sơn Cẩm chúng tôi gồm có:

1. Ông : Nguyễn Sỹ Bình - Chủ tịch UBND .
2. Ông: Nguyễn Văn Tiến - Phó chủ tịch UBND- Chủ tịch công đoàn.
3. Ông Lê Văn Hiến - Chủ tịch UBMTTQ xã
4. Bà: Phạm Thị Kiều Lan - Kế toán.
5. Bà Phạm Thị Kim Huệ- Công chức Tư pháp- Hộ tịch
6. Đồng chí: Vũ Thị Lệ Huyền - Văn phòng.
- Chủ tọa: ông Nguyễn Sỹ Bình
- Thư ký: bà Vũ Thị Lệ Huyền

* **Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách của UBND xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2023 trình HĐND xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách 6 tháng năm 2023 của UBND xã Sơn Cẩm gồm các mẫu biểu số: 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN;

- Thời gian niêm yết bắt đầu từ ngày: 05/7/2023 đến hết ngày 30/7/2023.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Sơn Cẩm.

Biên bản lập xong hồi 10h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.



Chủ tịch UBMTTQ

Lê Văn Hiến

Cán bộ tư pháp

Phạm Thị Kim Huệ

Thư ký

Vũ Thị Lệ Huyền

Chủ tịch UBND xã

Nguyễn Sỹ Bình

**UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *108* /QĐ-UBND

Sơn Cẩm, ngày *05* tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách
và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã 6 tháng năm 2023

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN CẨM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã 6 tháng năm 2023 theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính xã và các đơn vị liên quan thực hiện quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- TT ĐU-HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể;
- 16 xóm;
- Lưu: VP.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Sỹ Bình



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2023

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	ƯỚC TH 6 THÁNG	SỐ SÁNH (%)
<u>TỔNG SỐ THU</u>	<u>6.339.002.000</u>	<u>9.690.195.171</u>	<u>153</u>
1. Các khoản thu xã hưởng 100%	175.000.000	112.245.000	<u>64</u>
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	4.510.000.000	2.286.972.556	<u>51</u>
3. Thu bổ sung	1.654.002.000	967.090.000	<u>58</u>
- <i>Bổ sung cân đối</i>	<i>1.654.002.000</i>	<i>874.002.000</i>	<u>53</u>
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		<i>93.088.000</i>	
4. Thu chuyển nguồn		6.323.887.615	
<u>TỔNG SỐ CHI</u>	<u>6.249.002.000</u>	<u>2.650.539.618</u>	<u>42</u>
1. Chi đầu tư phát triển			
2. Chi thường xuyên	6.123.568.000	2.650.539.618	<u>43</u>
3. Dự phòng	125.434.000		<u>0</u>

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm		Ước thực hiện 6 tháng		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
TỔNG THU	5.545.000.000	6.339.002.000	10.062.572.680	9.690.195.171	181	153
I/ Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	112.245.000	112.245.000	64	64
1. Phí, lệ phí	55.000.000	55.000.000	27.745.000	27.745.000	50	50
2. Thu lệ phí môn bài	75.000.000	75.000.000	75.000.000	75.000.000	100	100
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-		-		
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định		-		-		
5. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân		-		-		
6. Thu kết dư NS năm trước		-		-		
7. Thu khác	45.000.000	45.000.000	9.500.000	9.500.000	21	21
8. Các khoản thu phạt khác						
III/ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.370.000.000	4.510.000.000	2.659.350.065	2.286.972.556	50	51
1. Thuế TNCN từ đất	3.000.000.000	2.700.000.000	564.327.054	487.578.588		
2. Thuế TNCN từ hộ	470.000.000	-	215.354.988			
3. Thuế thu nhập từ h/đcho thuê tài sản+ chậm nộp thuế			15.868.077	-		
4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	200.000.000	200.000.000	59.797.673	59.797.673		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	800.000.000	800.000.000	1.330.428.154	1.330.428.154	166	166
6. Các khoản thu phân chia khác do tính quy định	900.000.000	810.000.000	473.574.119	409.168.141	53	51
<i>6.1. Thuế giá trị gia tăng</i>	<i>900.000.000</i>	<i>810.000.000</i>	<i>473.574.119</i>	<i>409.168.141</i>	<i>53</i>	<i>51</i>
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			6.323.887.615	6.323.887.615		
VI/ Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		1.654.002.000	967.090.000	967.090.000		58
1. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		1.654.002.000	874.002.000	874.002.000		53
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên		0	93.088.000	93.088.000		



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ước thực hiện 6 tháng			So sánh		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên
	Tổng chi	6.339.002.000		6.339.002.000	2.650.539.618		2.650.539.618	41,81		41,81
1	Chi giáo dục	20.000.000		20.000.000	0		0	-		-
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			-	0					
3	Chi y tế	20.000.000		20.000.000	7.900.000		7.900.000			
4	Chi văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000	34.350.000		34.350.000	98,14		98,14
5	Chi phát thanh, truyền thanh			-	0		0			
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	0		0	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	23.150.000		23.150.000	66,14		66,14
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.838.568.000		5.838.568.000	2.476.059.618		2.476.059.618	42,41		42,41
10	Chi công tác xã hội	175.000.000		175.000.000	84.180.000		84.180.000	48,10		48,10
11	Chi khác	65.000.000		65.000.000	24.900.000		24.900.000	38,31		
12	Dự phòng ngân sách	125.434.000		125.434.000	0		0			

